

TIÊU CHUẨN PHÂN LOẠI GỖ TRÒN MỸ

I. Cách đo gỗ tròn Mỹ

1. Một số đơn vị đo và cách quy đổi

1 feet = 12 inch
1 inch = 25.40 mm
1 feet = 30.48 cm
1 MBF = 1000 BF

2. Cách đo

Đo đường kính tại lóng nhỏ của lóng gỗ (trừ vỏ) tính theo inch.

Đo chiều dài bằng thước dây (tính theo feet).

Sau khi đo được chiều dài feet và đường kính inch, ta tính được khối lượng BF của lóng gỗ theo công thức.

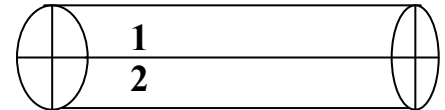
$$BF = (\text{ĐK} - 4) * (\text{ĐK} - 4) * \text{Dài} / 16$$

II. Phân loại chất lượng

Gỗ tròn Mỹ được chia thành 4 loại như sau:

1. Lóng gỗ tròn 4 mặt đẹp

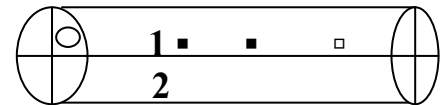
Diện tích mặt ngoài được chia làm 4 phần, dài theo chiều dài của lóng hoặc đoạn gỗ.



Những lóng gỗ suôn thẳng có 4 phần diện tích bề mặt không có mắt, không mục mọt, cây còn tươi, không nứt đầu, không bóc trâm thì đạt tiêu chuẩn A (4 mặt đẹp).

2. Lóng gỗ tròn 3 mặt đẹp

Diện tích mặt ngoài được chia làm 4 phần, dài theo chiều dài của lóng hoặc đoạn gỗ.



Những lóng gỗ suôn thẳng có 3 phần diện tích bề mặt không có mắt, không mục mọt, cây còn tươi, không nứt đầu, không bóc trâm thì đạt tiêu chuẩn B (3 mặt đẹp).

3. Lóng gỗ tròn 2 mặt đẹp

Diện tích mặt ngoài được chia làm 4 phần, dài theo chiều dài của lóng hoặc đoạn gỗ.



Những lóng gỗ có thể cong (nhưng phần gỗ được cắt phải thẳng và lớn hơn hoặc bằng 1500mm), có 2 phần diện tích bề mặt không có mắt, không mục mọt, cây còn tươi, không nứt đầu, không bóc trâm thì đạt tiêu chuẩn C (2 mặt đẹp).

4. Gỗ tròn 1 mặt đẹp

Yêu cầu 1 mặt phải đẹp, các mặt còn lại được phép có khuyết tật: mắt chết, mắt sống, có thể mục hoặc một phần dác gỗ.